NAM THỨ MƯỜI HAI. — SỐ THỨ 2167 — NGÀY THỨ TƯ 28 MAI 1924

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres concernant la rédaction doivent être adressées au directeur
61-65, Rue du Coton, Hanoi

Propriétaire : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-TỐ
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬT

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 francs au centimètre de hauteur, par 0m,045 de large.
Une seule insertion . . . . 0$50 la ligne
Par contrat spécial
Par commandite et [illegible]
Insertions . . . . . 0$15 la ligne
Réclames dans la 3e page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1$00 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

Vấn-đề nhân-công tại Bắc-kỳ

Vấn-đề tải nhân-công Bắc-kỳ sang các đảo bên Úc-châu đã nhiều lần xui nên những cuộc tranh-luận trong các báo Tây Nam và nhất là các báo Pháp-văn của người mình ở Nam-kỳ. Vấn-đề ấy vừa đây, phòng Thương-mại Hà-nội lại bàn đến và có làm một tờ trình nghị-luận rất xác-đáng tỏ bày vì những lẽ gì mà không nên đem nhân-công xuất cảng, bản báo tưởng nên lược-thuật ra như sau này :

Số nhân-công làm tại các mỏ và các nhà kỹ-nghệ ở Bắc-kỳ ước chừng được bốn vạn người và những số lật vật ở các công-xưởng khác cũng đến một vạn người, so với dân-số của toàn hạt Bắc-kỳ chưa thấm vào đâu, thế mà các mỏ đã nhiều nơi như ở Đông-triều, Yên-lãng hiện phải đặt ra sở mộ phu luôn mới đủ người làm. Vì thế mà khoáng-sản thành đất thêm lên nhiều.

Sau nữa hai thành-phố Hanoi và Saigon phải cần đến cu-li một số khá lớn để kéo xe tay, xe bò hoặc là khiêng gánh những hàng hóa ở bến tàu thủy, xe hỏa cũng là trong các phố. Còn như các tỉnh thì xe vận-tải không biết bao nhiêu mà kể, nào là đường Hải phòng, đường Sơn-Tây, nào là đường Nam-định, đường Thái-nguyên phải dùng biết bao nhiêu là nhân-công; nếu lại cứ lấy đó mà đem đi nơi khác thì không khỏi thiệt to cho sự hoạt-động hằng ngày của dân Bắc-kỳ.

Có người nói rằng Bắc-kỳ là một cái kho nhân-công vô tận, song cứ xem ngay như cuối năm ngoái về việc làm đê trong mấy tỉnh, nhà-nước phải ra lệnh bắt phu mới có nhân-công, vì các nhà thầu-khoán không mộ đâu được hết.

Lại có người nói rằng nhân-công ở đây không biết cách dùng ; điều đó cũng có lẽ, song vẫn phải dùng theo với cái tính cách của họ, mà muốn sửa-đổi đi được cũng còn phải lâu năm mới xong, vì tính tình của dân một nước nhất là dân Việt-Nam không phải là trong một ngày mà có thể hoán cải ngay được. Lại các công-nghệ đã dựng rồi, hoặc các công-nghệ khác đang nhóm thành, các khoáng huyệt mỗi ngày một khai thêm, cũng là biết bao nhiêu công việc lớn như làm đường sá, khai sông ngòi nay mai phải dùng đến nhân-công vô số thì lấy vào đâu cho được.

Sau nữa Bắc-kỳ nay mai lại phải đem biết bao nhiêu là phu dùng vào việc làm đường thiết-lộ để cho Ai-lao có lối giao-thông với ngoài nữa, nhân dân xứ ấy đã lưa thưa lại biếng lười thì không khi nào lại dủ tay làm những việc lớn như là mở đường xe lửa từ Vinh đến sông Mékong, mở đường Cửa-rào — Luang-Prabang, đường Vientiane — Luang-Prabang được. Nhà-nước tất phải lấy nhân-công ở nơi có sẵn là ở Bắc-kỳ, mà có lẽ một phần lớn trong bọn phu mộ ấy sẽ đi cư hẳn ở bên Lào nữa. Ấy là không kể những người sau này sang buôn bán ở đấy chắc cũng khá đông, xem ngay như tỉnh Xiêng-khoảng từ khi có đường giao-thông với Bắc-kỳ, dân Việt-Nam đến ở đã được hai nghìn rưỡi người rồi; thế thì Chính-phủ có thể cho ta biết cái số người Việt Nam ở tại Trấn-ninh trước, lúc có con đường ấy không ? Vài ba năm nữa đường làm xong đến Luang-Prabang thì cái số 132 người Việt-Nam hiện ở hạt ấy sẽ tăng lên biết bao nhiêu mà kể. Cái số nhân-công mà Ai-lao phải cần đến, dù nhiều đến đâu chúng ta cũng ưng thuận là tại cái quyền-lợi của ta rất quan-thiết đến việc mở-mang của xứ ấy. Xứ Nam-kỳ cũng vậy, dùng biết bao nhiêu người về việc mở mang nền nông công thì ta cũng phải ưng thuận. Việc mộ phu bây giờ đã hơi khó-khăn rồi, vậy nay mai thì sao. Bởi vậy mà ta xin lưu giữ cả nhân công lại để làm ở Đông-pháp mà thôi.

Có người nói Thái-bình dương phải dùng đến hơn vạn phu, có người nói là mấy nghìn thôi. Báo *France Australe* thước có nói rằng trong số 1.300 người Bắc-kỳ mộ sang Úc-châu thì đã có một phần định ở hẳn bên ấy rồi. Như vậy thì nhân-công ta mỗi ngày cứ hao đi mãi. Cái nghĩa vụ của phòng Thương-mại là phải tìm mọi cách mà ngăn-ngừa sự mộ phu ra ngoài để cho Bắc-kỳ và các xứ khác trong cõi Đông-pháp này khỏi phải quẫn bách về việc khai khoáng vậy. Vì thử mộ lấy một số ít nhà nông-phu đem bẫn gia-quyến sang đó mà lập ấp thành ra một dân đoàn mới, thì phòng Thương-mại vẫn sẵn lòng ưng-thuận, chứ mộ phu để dủ dùng cho các nhà nông công thương ở bên Úc-châu theo như ý muốn của các nhà nông-công-thương bên ấy thì phòng Thương mại Hà-nội không chịu.

Nói tóm lại thì Đông-pháp đang cần đến nhân-công để mà thực hành cái chương trình khai thác cho xứ này. Tư giữ pho cho các thuộc-địa ở bên Úc-châu, mới nghĩ thì tưởng là việc đáng khen, nhưng nếu chính-phủ không xét kỹ thì lại là một điều không biết phòng xa trước, vì rằng chính xứ mình đây chẳng bao lâu sẽ phải quẫn-bách về việc thiếu nhân-công vậy.

Hoặc có người cãi lại rằng Đông-pháp có thể để mộ được những người phu Trung-hoa là những thợ đào đất, thợ mỏ vừa khỏe lại vừa khéo hơn người Việt-Nam nhiều. Điều đó ta xin trả lời ngay rằng hiện đã có nhiều nhà công thương mộ đến phu Tàu ở những tỉnh giáp-giới và đã gặp nhiều nỗi khó khăn lắm. Vả lại các nhà ấy sở-dĩ phải mộ đến phu Tàu, chính là tại không thể mộ được phu bản xứ nữa.

Việc mộ phu Khách rất khó khăn là tại họ ở gần ngay nước họ, muốn chạy về Tàu ngay lúc nào cũng được, mà các nhà thuê mướn thì không có cách gì để mà truy vấn cả.

Nếu bây giờ mộ người Trung-hoa mà đem sang các thuộc địa Thái-bình dương thì điều bất tiện ấy không còn nữa, là vì họ đi xa thì không có thể trốn đi được, như thế lại càng lợi dụng cả những cái tinh nết tốt của họ được.

Vậy cứ như ý-kiến phòng Thương-mại ở đây, nếu các thuộc-địa bên Úc-châu thiếu nhân-công thì nên mộ lấy người Trung-hoa, vừa lợi cho bên ấy mà lại vừa lợi cho ta nữa. Nói rút lại, nếu cho một vài nhà nông phu di cư sang Úc-châu thì phòng Thương-mại xin đồng ý với chánh-phủ, còn như làm nghèo mất nhân-công ở Bắc-kỳ đi thì phòng Thương-mại không khi nào lại nín im được.

V. D.

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 26 Mai 1924

Mấy lời của quan Poincaré

Quan Poincaré khai hội-đồng, hàng quận ở Bar-le Duc có nói tuy rằng các hòa ước không được hoàn toàn, song ngài vẫn gia công bồi đắp cho cuộc hòa-bình và yên-cầu mọi quyền-lợi của nước Pháp. Cái kết cục việc bảo-cử mới rồi không phải là tỏ ý không công-nhận cái chánh sách ngoại vụ của nước Pháp đâu. Cái chánh sách ấy không thay đổi, ngài nói : Từ nay người nhượng cho các đảng phản-đối cái trách nhiệm cầm quyền-chính nhưng ngài sẽ săn sóc về các sự ích lợi của quốc-dân, về cái vấn-đề bồi-thường, và cái vấn đề bình-an. Nếu tôn nội-các sau này, có điều gì nhu nhược ngài sẽ bất sức kháng cự. Về việc chính-đốn lại bình khí, thì ngài cứ theo cái chánh sách của nghị-viện đã ưng thuận bấy nay.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 26 và 27 Mai 1924

Việc nước Đức

M. Schacht, đảng-trưởng nhà Đức quốc-ngân hàng điện-thuyết ở Hambourg có nói trong số tiền của nước Đức vay ở ngoại-quốc một phần bị tổn thất về cuộc buôn bán đầu-cơ về giá tiền. Jane M. George Bernhard, viết một bài trong báo *Gazette de Voss* (Berlin) có nói : Người Hoa-kỳ rất tôn trọng cái chương trình Dawes. Nếu Đông minh còn yên cần nước Đức thêm đề ấn kiện gì thì người Hoa-kỳ cho là một điều ngạo mạn vậy. Người Hoa-kỳ đã nói người Đức ưng thuận cái chương-trình của các nhà giám-đinh, vậy nay tất phải giữ lời.

Cái hành-trình của quốc-vương nước Ý

Báo *Petit Parisien* có nhận được tin ở Madrid rằng Ý-hoàng và hoàng hậu tới Valence ngày 6 Juin : Ngày 7 quốc vương và hoàng-hậu sẽ tới Madrid. Các ngài sẽ đi thăm Aranjeez Escurial và sẽ lưu lại Barcelone ngày từ ngày 12 đến ngày 24 Juin.

Cái chánh sách của tòa nội các nay mai

Ông Herriot có nói với viên phóng-sự ở Lyon của nhà báo *Daily Mail* mấy lời sau này : « Khi nào tôi cầm quyền chánh, tôi sẽ vội hội kiến với quan Macdonald. Tôi vẫn yêu mến nước Anh. Tôi qua nước Anh tới nay có 15 lần. Tôi không có phản đối việc công nhận cho chánh-phủ Xô-viết, song nếu ai dùng cái cách dám dọa ta thì không được nào. Tôi vẫn có ý xem xét cuộc Anh Nga điều đình với nhau ra thế nào, tôi quyết chí giữ vững các giá tiền franc ở thị trường thế giới.

Nước Đức thay tòa nội-các

Quan Giám-quốc Ebert nhận cho tòa nội-các từ chức và giao cho ông Marx tạm trông nom việc trường. Ngoại giao cũng đang do quyền chánh với đảng quốc-dân. Quan Ebert ủy ông Hergt, lĩnh-tụ đảng quốc dân lập một tòa nội-các, nếu ông Hergt không lập được thì sẽ ủy ông Marx lập lại tòa nội-các. Đảng quốc-dân cấp-tiến có thỉnh-cầu lập tức bảo cử Giám-quốc mới và người Do-thái ở địa-hạt nước Đức phải theo luật-pháp riêng.

Germaine Berthon phải án

Tòa án Bordeaux kết án Germaine Berthon can về việc quấy rối hòa trước bốn tháng phạt giam và hai năm biệt xứ.

Nước Thổ với nước Anh

Việc nước Thổ và nước Anh điều-đình với nhau đình-hoãn. Người Thổ đòi lấy lại đất Mossoul, mà người Anh thì đòi để nguyên như bây giờ.

— Một cuộc thám hiểm

Ngày 28 Mai tàu « *Pourquoi Pas* » sẽ khởi-hành đi Islande để kê-cứu về đường hải-học, và phong-vũ-học : Tàu ấy do nhà thám hiểm Charcot quản đốc.

TRONG MỘT NĂM 254.800 CON MÈO CHẾT CHẸT !

Theo như một biểu tổng-kê của Hoa-kỳ, thì số người bị chết ô tô ở New-York trong năm 1923, cộng là 1235 người. Trong số ấy có 240 đứa trẻ. Cũng một năm ấy ở ngoài đường lại còn nhặt được 254.800 cái xác mèo, người ta cũng bảo là bị xe cộ đè chết. Mèo là một giống nhảy rất tài, tránh xe rất nhanh, nếu trong một năm xe ô-tô chết tới bấy nhiêu con, chẳng biết xe cộ đi lại ghê gớm đến thế nào. Hay là giống mèo Hoa-kỳ chậm chạp hơn giống mèo của ta chăng ?

MỘT CẬU HỌC SINH THÔNG-MINH RẤT SỚM

Mấy tháng trước đây vô-tuyến-điện có báo tin một cậu học sinh 14 tuổi chế được một bộ máy dùng về thiên-văn-học, nay lại tiếp được thêm tin tức sau này về cậu học-sinh ấy :

Cậu tên là Louis Coutenot, 14 tuổi, tòng học ở lớp ba trường Trung-học Dijon. Cậu tự nghĩ ra và cậu dùng một quả địa-cầu nhỏ, cùng các đồ vật nhặt nhanh trong các đồ chơi mà chế được một bộ máy, để trình hội Thiên-văn-học nước Pháp, được các nhà bác-sĩ đồng-thanh khen ngợi.

Trong bộ máy ấy có một cái đèn điện thay vì cái mặt giời. Đèn đặt chiếu ánh sáng vào mặt địa-cầu giống hệt như mặt giời soi các miền trên mặt đất, ở các miền lưỡng-cực cũng có chỗ tối đêm mãi rồi mới có sáng, miền thì ngày dài, miền thì ngày ngắn hệt như thật vậy. Trong khi quả địa-cầu của cậu cứ động, cái chốt lúc nào cũng nằm theo một chiều, mà cái đường quỹ-đạo vẫn đúng hình bầu-dục.

Lại có một cái máy phát động chạy điện, làm cho quả địa-cầu quay tròn ở trên cái chổi mà lại quay vòng quanh một giới, khiến cho ai trông thấy cái máy cũng hiểu bốn mùa thay đổi thế nào.

Xem chuyện cậu ấy lại càng rõ rằng người ta khôn thì khôn từ lúc lọt lòng ra vậy.

Thượng-du có đáng sợ chàng ?

Người nước ta có một cái sợ chung, là sợ « đường ngược ». Các người làm quan lâu lại, làm việc nhà-nước cũng có một cái sợ chung là sợ « phải đổi lên thượng-du ».

Nghe thấy nói hai tiếng « đường ngược » hay là hai tiếng « thượng-du » thì nghĩ ngay đến nào ma thiêng nước độc, nào rừng rậm núi cao, thì tưởng-tượng ngay đến những nhân-vật mặt bủng da chì, bụng to chỉ còn lăn da học nắm xương ! Bởi vậy nếu người nước ta làm ăn chỉ lanh quanh chen chúc dưới trung-châu, hàng nghìn muốn mẫu đất tốt trên thượng-du đành bỏ phí ! Bởi vậy mà quan lại công những người làm việc nhà-nước nghe tin có sắp phải lên thượng-du khác nào như nghe tiếng sét đánh, cái cảnh lên đường nước coi như cái cảnh kẻ có tội phải đi đày ! Bởi vậy mà trước kia, những nơi đường ngược, nhà-nước cũng chỉ thưởng riêng những ông có lỗi nặng mà thôi !

Mới đây nhà Học chính có quyết định một việc rất mới mẻ, là bao nhiêu giáo chức lần lượt đều phải đổi lên thượng-du lất cả. Các giáo-viên đã tài-năng lanh kiếm ắc nào đi nữa cũng không được miễn-trừ cái lệ chung ấy. Cái ý định ấy phải hay không phải thì ký-giả không bàn đến, vì không phải chủ-đích của bài này. Ký-giả chỉ cốt nhân những điều vị việc ấy mà được mắt thấy tai nghe, lấy cái lịch-duyệt ý-kiến riêng mà bàn, để phá tan một cái quan-niệm sai lầm hãy còn rất phổ-thông ở nước ta vậy.

Trong vòng tám, chín tháng nay, một số khá to giáo chức phải đổi lên thượng du, Bắc-kạn, Lao-kay, Hà-giang, Yên-bay, Sơn-la, Lai-châu, Đồn vàng, Sầm-nưa, Chợ-chu, Nguyên-bình... hang sâu đèo hiểm, núi đỏ rừng xanh... có lẽ vết chân nhà giáo chuyển này đi gần khắp ! Các ngài độc-giả chắc đã được mục-đích cái cảnh nhốn nháo trong gia-đình một ông giáo mới được thượng-lệnh đổi lên thượng-du : nhà ông khi hấy giờ y như mới xảy ra một sự biến động lớn vậy. Sự biến-động ấy không phải chỉ vì cái cảnh biệt-ly mà thôi đâu ; sự biến-động ấy là cái tâm-lý chung « sợ thượng-du » đó.

« Ông giáo đổi đi tận Hà-giang ư ? ... trèo đèo lặn suối, lên thác xuống ghềnh, gian nan lắm !... chẳng nên đi !... » « Bắc-kạn xa lắm !... Tối ở đấy đi làm gì cái chỗ ma thiêng nước độc ấy !... ở nhà ăn cháo còn hơn ! » — « Cao-bằng nước cũng không độc mấy, nhưng cái giới thì ghê lắm !... Này phải cái gió ấy là cảm ngay, thuốc trời cũng không cứu được !... »

Ấy kẻ nói ra người bàn vào như thế đó ! Rút cục lại thì cái thời buổi đồng-chước nó bó buộc, cái sổ chỉ-thu trong nhà trông cả vào đồng lương, và lại cái danh vị giáo-viên, vương thì tội nhưng bỏ thì thương, nên cũng liều nhắm mắt đưa chân vậy !... Nhưng một khi bước chân ra đi, biết bao giọt dài giọt vắn... tưởng chừng vĩnh quyết là ngày đưa nhau !

Ký-giả là người trong học-giới, mới đây đến lượt đổi lên Sơn la. Ký-giả vốn ưa riêng cái thú non xanh nước biếc, nên khi tiếp được nghị-định không lấy chi sợ hãi lo buồn. Tuy-nhiên, nhà nhất-quyết không cho đi, vì thấy người ta nói đường đi những « 199 cái thác, nào thác Ông, thác Bà, thác Vuông, thác Miếng..., nào thuyền qua thác như trứng để đầu đầu, mười phần tử một phần sinh ! Lại thêm ngạn-ngữ ta có câu « Nước Sơn-la, ma Văn bú », « Thập nhân khứ, nhất nhân hoàn » ! Mấy ông bạn có lòng yêu cũng bảo đừng đi, thiếu chi công việc, có việc lương bằng lương dạy học, có việc lại được những gấp rưỡi số tiền lương ! Kể ra như thế thì còn gì bằng : không đi đã được yên lòng nhà, lại được vừng việc lợi hơn việc đi dạy học : Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, bỏ cái nghề « gõ đầu trẻ » vẫn không đành lòng ! và lại không dám đi Sơn-la chẳng cũng bèn lắm ư ? Người Tây từ ngàn muốn đặt qua xứ ta còn không ngại xa nhà xa nước, người Tây là người ngoại quốc còn không sợ Sơn-la nước độc ma thiêng, còn nhiều người tình-nguyện đi Sơn-la, huống chi ta : xa-xôi cũng còn là trong đất nước nhà, ta mà sợ chẳng cũng hèn lắm ư ? Ta mà không dám đi, người Tây chẳng cũng cười ta được ư ?

Vậy nên ký-giả quyết đi. Đi một chuyến xem sao đã ! Đi cho biết đó bết đây, đi cho rộng cái tầm con mắt, đi mà học thêm cho hợt cái dại, cái dốt, cái ngu ! . . .

Hiện nay ký-giả đã nghiễm-nhiên ở Sơn-la rồi : lên thác xuống ghềnh thực, trèo đèo lặn suối thực, nhưng chỉ thấy đẹp mắt vui lòng mà thôi, không có chi là ghê gớm, đáng rụng mình kinh sợ cả. Làm gì có đến « 199 cái thác » ! Thác cũng có độ mấy chục cái thực, nhưng chỉ có bốn năm cái quan-kiện mà thôi ! Tay sào tuyệt giỏi, tuyệt qua thác có nguy-hiểm gì đâu ; sự rủi ro thì tránh thế nào được, nhưng cái đó là họa hoằn thôi, trên sông Đà con buồn đi lại răm-rập như đi chợ vậy. Đi sông nước muốn cho chắc-chắn, thì đến những chỗ thác to, bỏ thuyền lên đi bộ, như vậy đã không còn lo ngại chút nào, mà lại thêm được cái thú trèo non ! Mùa nước, nước to quá, thuyền bè đi lại rất nguy-hiểm, nhưng bấy giờ đã có lệ cấm, thuyền nào dám đi !

Đến như nước Sơn-la thì cũng có một đôi chỗ nước độc thực, nhưng trên tỉnh đã sẵn có máy lọc, lấy nước lành cho mọi người dùng. Có một vài bệnh nặng, như bệnh sốt đi tiền ra huyết. . . . thì duy chỉ có những người chơi bời lắm, thức đêm nhiều cũng là ăn uống cầu-thả không giữ gìn, mới mắc phải mà thôi. Ký-giả có một ông bạn đồng-sự, lên Sơn-la năm đã ngoại tám năm, khi mới lên gầy còm, nay người béo tốt khỏe mạnh, ông ở trên này lấy làm thích không muốn về nữa. Ông có đoan quyết với ký giả rằng : cứ giữ gìn thì không khi nào việc gì, những ông lên đây ốm nặng phải về, hoặc ốm nặng mà chết, là tại mình cả.

Vậy thì các bạn nhà giáo ta ơi ! Nước Sơn-la có tiếng là độc, đường Sơn-la thác lắm ghềnh nhiều, mà còn không có chi là đáng sợ, huống nữa là đâu ! Đâu cũng thế, hay kém thế thôi, chẳng việc gì mà ngần ngại ! Các bạn đến lượt đi thượng-du, thì khá nên yên dạ ! Ai nói sao mặc ai, việc ta phải đi, ta cứ đi, ta không sợ ; ta mà chối không đi, hoặc là ta « thầy thợ » để người khác đi thay thì thực là ta hèn nhất quá ! Ta cứ đi nhưng ta phải hết sức giữ gìn : ăn, mặc ở, việc gì cũng rất nên cẩn thận mà cái thức đêm đánh bạc chơi bời thì rất không nên, phần nhiều ông chết ở thượng-du là vì cái bậy đó hơn là vì ma thiêng nước độc vậy.

Vậy thì, đồng-bào ta ơi ! Trung-châu đất tỉ người nhiều, kiếm được miếng ăn khó lắm ! Làm được nên giàu khó lắm ! « Tiền rừng », bằng hà sa số, lại là của chung quốc dân, không ai giữ, không ai tranh, có gan thì kíp lên mà khai thác lấy ! Ma thiêng không đáng sợ, nước độc chẳng đáng

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

kinh, đồng-bào ta mau mau rủ nhau lên thượng-du mà phá hoang mở đồn-điền, góp vốn lập thương-cục đào mỏ lấy của chìm, phá rừng lấy của nổi.. làm giàu mấy chốc, kiếm ăn có khó khăn gì! Ai có gan lên làm giàu trên thượng-du, ấy là làm giàu cho nước đấy, ký-giả mong lắm thay!

Vũ-đình-Long.

Cuộc thi thơ

Của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ

MMCDLXX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Văn-miếu qua xem vẫn nhớ công.
Miếu mạo từ xưa ghi tạc lại,
Phụng thờ còn đấy khói hương chung
Thi-thư vẻ sáng trăng sông Nhị,
Lễ-nghĩa công cao đá núi Nùng.
Trời tổ sao Khuê mây đạt Bắc,
Một nền luân-lý giữa phương Đông.

Đào-huê-Cải, Pho tu

MMCDLXXI

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Miếu Không còn truyền giữa núi sông,
Trải mấy tang-thương đèn đuốc rạng,
Đã bao thế-kỷ khói hương xông,
Bia hiền kính phục người Nam Bắc,
Gương thánh soi chung khách Á Đông
Âu Mỹ p ong-trào dầu biển cải,
Nhị Nùng vẫn giữ dấu nho-phong.

Đinh-văn-Sum
Trường Canh-nông, Tuyên-quang

MMCDLXXII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Tu tạo đời xưa kể lắm công.
Đạo đức nền xây mưa vẫn vững,
Cương-thường cột dựng gió nào rung
Dòng văn Thù Tử in sông Nhị,
Mạch đạo Ni-sơn hợp núi Nùng.
Còn đất còn trời còn mãi mãi,
Văn-miế[illegible] tô điểm giống tiên rồng.

Phàng-ngọc-Cư
Làng Là-ngạn, Nam-định

MMCDLXXIII

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Khai hóa nho-phong cõi Lạc Hồng.
C·in nhận cung tường cùng vũ-trụ,
Muôn đời ương lửa với non sông
Hoàn cầu tôn giáo chia ba bậc.
Âu Á xa thư họp một dòng.
Sông Nhị núi Nùng còn mãi mãi,
Miếu văn còn đó đạo không cùng.

Nguyễn-đình-Ấp
Làng Mỹ-tho, Hà-nam

MMCDLXXIV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long
Thành miếu xây từ Lý-Thánh-tông,
Thành quách mấy phen mưa gió tỏa,
Giang-sơn một giải lửa hương nồng.
Ngũ kinh sách cũ còn ghi nhớ,
Cửu nhận tường cao hẳn ngửa trông
Cuộc dẫu đổi thay vẫn chẳng biến,
Núi Nùng sông Nhị vẫn cao trong.

Nguyễn-qui-Vinh
Làng Mỹ-tho, Hà-nam

MMCDLXXV

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Hà chẳng ơn nhờ có Thành công.
Cối nữa trải bao sương tuyết lạnh,
Hạnh đàn còn mãi lửa hương nồng.
Xuân thu một bộ vua Chu Lỗ,
Thi lễ năm kinh tỏ Lạc Hồng.
Nay lại phong-trào khai lối mới,
Văn-minh đuốc sáng khắp Tây Đông.

Vũ-xuân-Chữ
Làng Tiên-động, Hà-nam

Giới thiệu sách mới

LƯƠNG-ÔN-NHƯ GIA-HUẤN

Ta trước học chữ nho, ai mới vỡ lòng ra cũng có đọc thuộc lòng được nhiều câu Minh-đạo gia-huấn, Nguyễn tướng-công gia-huấn, v. v. Từ khi có quốc-văn, sách xuất-bản chưa thấy được quyển nào như thế. Nay có một quyển gia-huấn của một nhà sư-nho soạn, xem ra toàn là lời hay lẽ phải để dạy bảo con cháu trong nhà; mà tưởng giá con cháu nhà nào cũng nên nghe những lời dạy bảo đó. Sách bán tại hiệu *Cát-Thành*, số nhà 3, hàng Gai, Hà-nội. Giá mỗi quyển 0 p. 10.

B. Q.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 27 độ
15 giờ 27 độ

Lịch ngày mai

Dương-lịch

Thứ năm, 29 Mai 1924
ASCENSION

Âm-lịch

26 tháng tư, năm Giáp-tí
Ngày Mão-thân
Hành-Thổ Sao Khuê, Trực Bình
KỴ Thu-điền, An-sáng.
NGHI Bình trị đạo-đế. Tu sức trường-viện.

Giá bạc. Kể từ ngày 28 Mai 1924, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 9 f. 60

Cuộc đua ngựa. Đến ngày chủ nhật 8 juin tại Hanoi lại có một cuộc đua ngựa phụ nữa. Bắt đầu từ 3 giờ.

Ngạch quan-lại. — M. Hoàng-quang-Cốc, tri-châu hạng ba ở Cao-bằng, nay được về hưu-trí, kể từ ngày 16 Mai 1924 trở đi. Hưu bổng mỗi năm được là 186p.

Ngạch khán-hộ. — M. Triệu-văn-Pháp, khán-hộ thường hạng tư, bị bạch chức.

Tiền trợ quả. — Mme Đỗ-thị-Lý là vợ góa M. Đặng-trọng-Hoàn, tri-châu hạng nhất ở Yên-báy, được lĩnh một món tiền trợ quả, kể từ ngày 15 Juin 1924 trở đi là ngày hôm sau ngày chồng mất.

Nghỉ lễ Ascension. — Ngày mai nhân dịp lễ *Ascension* các công sở sẽ đóng cửa nghỉ cả ngày.

CAO BẠCH

Hiệu Bào-chế MONTÈS nhà ba chuông, có lời để các nhà làm đồ thầy tinh biết rằng nước acide fluorhydrique đã tới nơi.

RẠP CHỚP BÓNG PATHÉ HANOI

Bắt đầu từ thứ hai 2 Juin 1924 ... Tại rạp chớp bóng Pathé chiếu phim ảnh « LAFFAIRE DU COURRIER DE LYON » 5 cuộn chapitres ... Mỗi tuần sẽ đổi thứ hai đến thứ năm chiếu một chapitre

Phim ảnh « L'AFFAIRE DU COURRIER DE LYON » là tập chuyện ảnh lịch sử rất có giá trị trích ở lịch toà án, ở các bộ sách của Maxime Valoris và Marc, ở các công việc của trang-sư Delegen tại toà án Paris.

TIỀU DẪN — Claude d'Argence và Tây Armand Maury là người không sống đồng làm chồng lập tức tuyên-chiến không chuyện trò gì với nhau. Khi đó vào độ tháng sáu năm 1940 đương thời biến loạn. Claude d'Argence nhập-tịch làm chánh-đảng trong nước Maury vẫn bề gắn đề nặng, thì có Lesurgue đến ngăn cản — Nợ nghìn của Lesurgue làm cho nghĩ ngợ nhưng non sự thù ghét trong lòng Maury một cách giai giằng

Bắt được cả bọn. — Lũ tên Ng-văn Long tức Thân 34 tuổi phạm tội trèo tường vào nhà một ông Tây ở phố Jouhaux lấy mất 830 đồng, Trịnh-thị-Dần 37 tuổi, Ng-thị-Minh 27 tuổi làm ả đầu, Ng-bá-Hanh tức Nhật 38 tuổi bán hàng thuốc đều ở Ô-chợ-dừa cả phạm tội đồng mưu với tên Long về việc ăn cắp trên ấy thì nay đều phải bắt giải vào sở mật-thám cả.

Lại vứt xác. — Sáng hôm qua người ta trông thấy xác một đứa con trai chừng 3 tuổi vứt ở ngõ phủ Doãn. Khám trong mình không thấy thương tích gì, sở Cẩm đã cho khiêng vào nhà xác.

Xe đụng nhau. — Hồi quá trưa hôm qua, ở phố hàng Bạc, có một cái xe tay và cái xe bò đụng phải nhau, may không việc gì đến người cả.

Lừa đảo. — Chu-vĩnh-Thịnh làm nghề bán ghế mây, ở Yên-phụ (Bắc-ninh), có đơn kiện tên Lai lấy 18 cái ghế mây, giá đáng 72 đồng, trốn đi mất.

Bán một cái nhà số 34, đường Henri-Rivière Hanoi. Hỏi ở đấy. 3847

BẢN HẠ GIÁ

Giá bán lẻ tại Hà-nội

Thuốc STIC « PARFAITES » mỗi gói. 0p.08
Thuốc STIC « HAVANE » mỗi gói. . . . . 0 . 16
Thuốc STIC « ANGLAISES » [illegible] 0 . 20

Bán một cái xuồng (CANOT AUTOMOBILE) có buồng, vỏ bằng gỗ, dài 8 thước, ăn sâu xuống nước từ 45 đến 50 phân tây, động cơ « Delannay Belleville », 24 mã-lực. Hỏi tại: M. Birot, nhà máy giấy Viétri. 3845

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lòng nghĩa-hiệp. — Hôm 26 tây vừa rồi, vào khoảng 7 giờ chiều, lúc hành khách đương nhộn-nhịp đáp tàu *Đồng-khánh* chạy Cẩm-phả thì có một người đàn ông vô ý trượt chân ngã xuống sông.

Đương lúc nguy-cấp đó, thì có một cậu trạc độ 17, 18 tuổi, vội vàng nhảy cả xuống với người kia lên. Ai thấy cũng khen cậu là người nghĩa-hiệp, ký-giả lấy làm cẩm phục cái bụng tốt của cậu lắm. hỏi ra mới biết cậu là học sinh năm thứ 3 trường Thành chung Hải-phòng.

Quảng hà, Ng-v-Cảnh

Tại Tòa-án. M. Hebert trước làm việc cho M. Bạch-thái-Bưởi, một hôm vì công việc làm ăn thế nào không rõ thành ra to tiếng và sưng sộ cự lại M. Bưởi. M. Bưởi bèn phát đơn kiện tại tòa án, những người làm chứng cho M. Bưởi là MM. Poincel, Le Bailland và Dechwaden.

Phiên tòa ngày thứ hai vừa rồi, luật-sư Baffeleuf ở Hanoi cũng xuống, nhưng tòa lại để việc ấy đến tuần lễ sau mới xử.

Ngạch cảnh-sát. — M. Jean Bernard là thư-ký ngoại hạng ngạch cảnh-sát, nay tạm quyền chức cảnh-sát trưởng thay M. Grémeau là cảnh-sát trưởng ngoại hạng nghỉ dưỡng sức.

Tiền thưởng. — Nhà Đông-pháp ngân-hàng vừa gửi ra sở mật-thám 200 bạc để thưởng cho những người mật-thám có công về việc bắt được hơn một nghìn giấy bạc giả năm đồng ở dưới một chiếc tàu Khách vào bến Haïphong, việc ấy có bắt được hai người Hoa-kiều, nên nhờ những nhời cung khai của họ mới bắt được tên thủ-phạm ở địa-phận tỉnh Mống-cái.

Ngã xuống sông. — Chín giờ rưỡi sáng thứ hai tên Nguyễn-thị-Tỷ, 18 tuổi, cu-li ở Ateliers Maritimes, xuống làm việc ở tàu *Caravellas* đỗ trong thủy-thành vô ý ngã xuống sông chìm lỉm. Ngay lúc ấy những phu cùng làm trong tàu và những người chèo thuyền quanh đấy với vàng nhảy theo xuống sông để cứu vớt, song bất hạnh thị-Tỷ bị luồng nước trôi đi đâu mất, đến hôm nay vẫn chưa tìm được xác.

Tin chó dại. — Một con chó Tây và hai con chó ta của nhà kia ở phố Henri Rivière bị bắt vào nhà nhốt súc-sinh thì nay có lệnh của quan thú-y phải giết chết cả.

Một con chó ta của M. T. ở phố Belgique có bệnh dại nên phải đưa vào sở thú-y để xét.

HÀ-ĐÔNG

Thất cổ. — Hôm mới đây có một người đàn ông chừng ngoài 50 tuổi, thắt cổ chết ở cây đa cạnh chùa làng Vĩnh-ninh, thuộc huyện Thanh-trì không rõ căn-cước là người ở đâu. Quan sở tại đã về khám biên cho mai táng.

PHÚ-THỌ

Tàu bay. — Đã ba bốn ngày hôm nay, nhân dân tỉnh Phú-thọ được tin có tàu bay sắp bay tới tỉnh, ai cũng mong ngóng mãi mà không thấy gì, là tại hai ba ngày mưa liền. Nguyên là tại hôm trước, quan Công-sứ có sức cho dân ta phải mỗi phố đem một tí rơm lên chỗ tàu bay xuống, đợi đến khi nghe tiếng nổ và thì đốt đơm lấy lên làm hiệu cho tàu xuống. Mãi đến 10 giờ sáng hôm kia là ngày thứ hai mới thấy tiếng nổ và của tàu tới, ai ai cũng đều ngóng lên trên mà xem đông lắm. Tàu trước khi xuống cũng có bay lượn mấy vòng ở quanh tỉnh rồi mới xuống.

Khi tàu đã đỗ rồi, thì các qui quan, các qui phan ấn và Nam quan đều ra chào mừng. Quan Công-sứ có mời các phi-tướng về tỉnh nống rượu. Mãi đến gần 4 giờ thì các phi-tướng lại lên tàu bay về Hanoi.

NAM-ĐỊNH

Tại hội Nông-công-thương tối. — Hai giờ chiều hôm chủ nhật 26 Mai, chi hội N. C. T. T. T. Nam-định có họp đại hội-đồng thường niên tại hội-quán Jules Ferry. Ông Ng-văn-Thịnh là hội-trưởng có đọc một tờ trình các công việc hội trong năm 1923. Ông Thịnh đọc xong thì bỏ phiếu bầu hội-đồng trị-sự mới, kết-quả như sau này:

Chánh hội-trưởng: Ng-văn-Thịnh; phó hội-trưởng: Phùng-gia-Huệ, Khương-quang-Hân; tổng thư-ký: Phạm-duy-Từ; phó thư-ký: Đặng-trần-Duyên; tổng thủ-quỹ: Đoàn-khắc-Thông; phó thủ-quỹ: Ng-duy-Ngô; kiểm-soát: Nguyễn-Thiều, Vũ-quang-Khánh; văn tấn: Phạm-khắc-Siêu, Nguyễn-Hinh, Đặng-đình-Cửu, Đinh-thuy-Lang.

Đến tối hôi 8 giờ, ông Ng-ngọc-Bổng chủ rạp hát chiếu-nhan-đài có tổ-chức một cuộc hát để lấy tiền quyên vào quỹ hội Công-thương. Người đến xem đông lắm.

Xe cột giây thép đi đâu? — Tối hôm 25 Mai, một đứa ăn trộm lấy một cái cột giây thép cũ để ở bên đường xe-lửa bỏ lên xe bò rồi kéo lối đê bao tỉnh. Tuần làng Năng tỉnh bắt được đi báo lính cảnh-sát cùng bắt đứa ăn trộm lấy giải về.

Nạn xe lửa. — Chuyến xe-lửa ở Hà-nội về chiều hôm thứ bảy vừa rồi, đến ki-lô-mét 86 - 100 gần ga Nam-định, thì đè phải một người đàn ông chừng 40 tuổi.

Người ấy bị thương nặng lắm, đã phải đưa vào nhà thương Nam-định để phục thuốc.

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BÌNH

Một cái cầu sắp khởi công. — Trong vòng hai năm nay, việc đường sá trong tỉnh nhà mở mang ra nhiều lắm, nhưng về các cầu cống thì làm tạm bằng gỗ cả, rồi về sau cứ lục-tục làm dần bằng xi-măng cốt sắt hết. Về con đường Quảng-lộc thuộc huyện Lệ-thủy có một cái cầu 23m50, sở Công-chánh ở Huế đã bỏ thầu, M. Trần-nhật-Tân thầu được. Công việc cả thảy 6.300 $.

Cái cầu này làm xong, thì sự giao-thông về con đường này tiện lợi lắm.

QUẢNG-TRỊ

Thuyền-chuyên. — Quan Công-sứ Jabouille tỉnh Quảng-trị được giả hạn sáu tháng về nghỉ qui-quốc, hôm 18 Mai ngài đã đáp tàu về Pháp.

Quan phó Công-sứ De Possel hôm 20 tây đã phó nhậm tay quan Công-sứ Jabouille

Một mẹ tây hung ác. — Mới đây một mẹ tây ở làng Mai-đàn, huyện Hải-lăng, cách tỉnh-thành chẳng xa, chẳng biết cớ gì, đang tay bắn tên hỏi ba phát sáng lự, hai phát đầu còn tránh khỏi, đến phát thứ ba trúng ngay bắp-vế tên hỏi ngã lăn xuống đất. Tên hỏi hô hoán lên, thì vừa có quan huyện sở tại chạy đến, lại tiếp có xe ô-tô các qui-quan ở tỉnh đi chơi đến đấy nghe la dừng lại, thấy thế liền c·ở tên hỏi lên xe đem ngay về nhà thương Quảng-trị. Thầy thuốc xẻ chỗ sưng bắn lấy ra được một viên đạn rõ ràng. Quan huyện lập tức phi-bám. Cái mẹ tây hung ác ấy hiện đã phải tổng giam đợi xét, còn tên hỏi đương ở nhà thương bảo-dưỡng may cũng có cơ cứu sống được.

L. M. C. lai cảo.

Cầu sắt Quảng-trị. — Cách thành phố Quảng-trị chừng năm mươi thước đàng thiên-lý, mà lại tiếp đàng thẳng lên nhà ga Quảng trị nữa, nên cầu ấy thật là tiện lợi và thiết dụng cho khách bộ-hành qua lại.

Nhưng từ năm ngoái, cầu hư phá đi để làm lại, thiên-hạ phải đi trễ qua một con đàng đất thịt. Hai mặt quanh co mà lại bẹp hòi, thật là khó đi, đôi khi gặp xe tới chợ qua vùn-vụt, mà ai đương ngồi trên xe kéo, tưởng cũng phải sợ hết hồn, mà dẫu không có xe hơi, cũng phải nhìn trước nhắm sau, chẳng ngồi được yên như trên đường cái. Cũng tưởng cái cầu giữa chỗ yếu-lộ, sở Công-chánh lo làm mau trong một vài tháng thì xong, ngờ đâu đến nay đã gần trót một năm trường mà làm chưa trọn.

Mong rằng cầu làm được chóng xong, cho sự giao-thông được tiện lợi.

Một người khách bộ-hành lai cảo.

THỪA-THIÊN

Thuốc độc. — Mới đây ở làng Phụng-liễn có dệ đơn huyện Phú lộc một ơm cháo của một người chồng kiện người vợ rằng bỏ thuốc độc vào ơm cháo ấy để lừa khi chồng đau mà cho ăn.

Quan liền đem cháo ra xét nghiệm, nhưng cách xét của mình không biết phân các chất ra cho phân minh như là cách khám nghiệm của tây, thì chỉ dùng cách giản tiện, nhất là đem ra cho chó ăn thử mà thôi. Vậy cháo ấy đã đem ra cho một con chó ăn luôn ba bữa mà đều được no mạnh như thường, nhưng anh chồng kia cố nài rằng trong ấy có thuốc độc.

Nghe đâu duyên do việc ấy như sau này: Nguyên người vợ trước kia đã có một người chồng chết con lại một đứa con trai và gia sản cũng đáng vài ba nghìn, nhưng anh chồng thứ hai nay lại hay phá phi tiền của, người vợ sợ bèn đem gởi cả cho làng, được ít năm vì sự bất tiện hay là xui giục thế nào không biết mà làng lại đem của ấy giao lại cho anh chồng kia và bắt phải làm tờ nhận thư và nuôi đứa con cũ ấy. Cách mấy năm đến đây thì cơ nghiệp ấy lại nhờ tay khôn khéo anh chồng mà thêm lên cũng khá, nhưng chồng mà thêm lên cũng khá, nhưng anh chồng thói phá phi vẫn không chừa, bởi vậy mà vợ chồng sinh ra bất hòa có ý muốn chia rẽ nhau, và anh chồng thấy người vợ lơa tuổi hơn mình lại trong mấy năm cũng có con cái gì cả thì sắp muốn cưới vợ lẽ, nhưng nhà có con muốn gả đo đã không chịu làm nâu mà lại đòi cho nhiều tiền của mới chịu gả; bởi vậy mà anh chồng kia mưu bỏ vợ cũ lấy vợ mới thì cũng cũng khó gì, song còn về phần tiền bạc thì biết kiếm đâu cho có, vì gia tài ấy là về

(Xem trang thứ ba cột thứ hai)

Cái giải thưởng 1.000 đồng

Hiệu QUẾ-LÂM số 42 phố Phúc-kiến Hà-nội là cửa hàng chuyên bán thực cao sâm quế và có sưu tập các môn thuốc gia truyền kinh-nghiệm, hiện đã chế được nhiều thứ hoàn tán rất thần hiệu còn thiếu môn thuốc tê-liệt chưa có. Ngài nào có môn gia-truyền ấy, xin làm ơn đem lại số 42 phố Phúc-kiến Hà-nội, nếu đem thí-nghiệm mà chữa khỏi được ba bệnh thì xin mua môn thuốc ấy 1 000 đồng.

QUẾ LÂM kính cáo

88 28

BẠCH-TUYẾT LƯU-NGÂN

(Ngôn-Tình tiểu-thuyết)

Truyện một cô nữ-sĩ người nước Anh, học rộng tài cao, khinh thân trọng nghĩa, cảm cái ơn tri-kỷ của người yêu, mà chịu đem da thịt mình ra cho người thích chữ, dầu máu rơi thịt nát cũng chẳng quản gì đến thân. Cái nghĩa-tâm hiệp-cốt của cô, thật vạn-cổ mỹ nhân chưa ai bì kịp. Chuyện chép rất lý kỳ, vậy xin dịch ra để công hiến các bạn độc giả.

* PHẠM-BÚT CẦM dịch-thuật

Thang-mạch phu-nhân nghe chuyện xong, liền đưa Tư-đức và Dật-khắc vào phòng nghỉ-ngơi tắm rửa. Từ đấy thuyền-chủ để riêng cái phòng đó cho nàng dùng.

Tư-đức vào phòng xong, liền đóng ngay cửa lại, tắm rửa thay xống thay áo; mình mẩy nhẹ nhõm, sung sướng không biết đường nào! Một người dầm mưa giải tuyết đã lâu ngày, quần áo lê la lấm lấp, vì dù nay được thay quần áo mới, thì cái sướng ấy còn biết đến thế nào là cùng. Về đầu tóc bơ phờ, hàng tuần lễ không mó đến, nay được cái lược mà chải, thì cái sướng ấy mới lại là cái sướng bội phần.

Tư-đức đang chải đầu bỏi tóc thì Thang-mạch phu-nhân đến gõ cửa. Tư-đức vội vàng chạy ra, phu-nhân liền nói:

— Vừa mới gỡ qua-quít thế mà mái tóc đã mượt tệ! Trông xinh quá đi mất thôi! Nhưng đăng sau lưng có có những cái vấy chi lần tần thế?

Tư-đức bèn đem cái việc thích chữ vào lưng nói cho phu-nhân nghe, kể đó bụng lại bảo dạ rằng: Được thêm một mụ nay làm chứng, cũng lại càng hay, đủ rõ ra rằng không phải là việc giả mạo vậy. Và trong di-chúc lại quên không chua ngày tháng, nhưng hiện hôm mụ trông thấy đây, vết thương hãy còn sưng, vậy thì sau này cứ lời mụ cung khai, cũng đủ xét ra được ngày tháng vậy.

Phu-nhân nghe nói lấy làm kinh ngạc vô cùng, đã phục Tư-đức là người rộng lượng mà lại tiếc thay cho tấm thân tuyệt vời ngậm ngọc trong nhường ấy, nỡ đem cho mực sai kim cham. Phu-nhân liền nói với Tư-đức rằng:

— Lỗi thiết nghĩ chàng thiếu-niên được cái cao đo, mà không chịu kết duyên với nữ-lang, thì nữ-lang làm việc này chẳng cũng vô tích lắm ru!

Tư-đức đó bảng hai mà lên mà rằng:

Phu-nhân dạy quá lời.

Phu nhân thấy Tư-đức nói vậy, biết là mình nói lỡ lời, nhưng kỳ thực phu-nhân nói thế cũng là phải đấy, Tư-đức sao lại không nghĩ cho chín.

Phu-nhân bụng nghĩ cho việc đó làm lạ lắm. Cơm trưa xong bèn sai thầy-thủ chở suông vào trong đảo, đi xem khắp cả một lượt để ghi lấy một sự kỷ-niệm về sau này, còn Tư-đức thì đem Dật-khắc lên giường nằm nghỉ, trong mình thư sướng không biết đường nào, giấy lâu bỗng ngủ thiếp đi một mạch.

CHƯƠNG THỨ XII

Lại nói chuyện Tư-đức khi tỉnh dậy thấy giường ghế lung-lay, biết rằng tàu đã chạy, trở dậy rửa mặt chải đầu, đoạn rồi ra ngoài mạn tàu đứng, thì ra mình ngủ ngày một giấc mới dài làm sao, vẳng ở đã thấy tà tà gác nói.

Thang-mạch phu-nhân ngồi trên chiếc ghế dài, Dật khắc thì đang đứng ở bên cạnh. Trông thấy Tư-đức, liền lon xon chạy lại ôm lấy chân nàng, gửi gìn nết na ở trong khuê các, đầu có làm văn viết sách, c·ẳng qua cũng có làm văn viết sách, chẳng qua cũng chỉ du dà ở trong xó nhà. Một cuộc tráng-du này, vi chẳng ích chi cho con đường học-vấn mai sau, nhưng cũng đủ xứng bảo với bọn tài-tử văn nhân lương đại.

Tàu đi ba tháng mới đến nước Mỹ, nghỉ lại một hôm để hàng ăn nước rồi tàu lại cất neo đi ngay. Tư-đức bèn tới biệt Thang-mạch thuyền-chủ, rồi bỏ tàu lên bộ, khi đã lên đến bến rồi, nàng còn đứng lại hỏi lâu, dùng dằng không nỡ bước. Người dưới tàu ai nấy đều cất mũ ra chào, đoạn lại cầm mũ vẫy, vì si nấy đều có lòng qui mến Tư-đức là người nhân nhu lễ phép. Tư-đức cũng cầm mũ soa vẫy, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, vì nàng nghĩ cái tàu đó là cái tàu cứu-mệnh cho mình, mà người trong tàu xử với mình hai quí hậu, cho nên lòng càng quyến luyến không nỡ vội dời. Cả đến thằng Dật-khắc cũng vẫy, cũng khóc lên hu hu. Tư-đức lại lấy cái số tiền vàng của Mễ-nhân để lại, tính đủ 50 bảng, đưa tặng Thang-mạch. Nhưng Thang-mạch nhất định không chịu nhận. Tư-đức nài ép mãi, Thang-mạch cũng cứ một mực chối từ, T.ang-mạch phu-nhân đứng đó thấy vậy bèn nói:

Nhân tôi cũng nhớ nhà, muốn về nước Anh để thăm viếng quê hương, vậy số tiền đó tôi xin nhận lĩnh để làm tiền lộ phí.

Kể đó tàu chạy, còn Thang mạch phu-nhân cùng Tư-đức, Dật-khắc đều ở lại trên bến đợi đáp tàu trở về nước Anh, đợi chừng 14 ngày nữa mới có chuyến tàu, cả bọn đều đến trọ ở Nhi cơ tháp, ở đó khí trời ấm sáp, bốn mùa cây cối xanh tươi. Tư-đức, mỗi đến lúc trở về già, mà vẫn còn nhớ cái mùi cam-quất và mùi hoa thạch-lựu ở xứ đó, lấm lúc mùi hoa còn như phảng phất ở quanh mình. Tuy phải ở lại chờ tàu những 14 ngày, nhưng cũng được vui vẻ, không đến nỗi buồn bã nóng ruột lắm. Vì được quan lãnh sự ở đó người rất tử tế, hết lễ ông đặc-chủ đối với người khách qua đường. Duy quan lớn ngài cũng còn ít tuổi, thấy Tư-đức thì ngài cũng ra cái ý cầu hoàng. Nhưng chưa kịp ngỏ lời thì đã nghe có chuyến bưu-thuyền nước Anh đến. Bọn Tư-đức bèn đến từ biệt quan lãnh-sự, rồi cùng nhau thẳng bước xuống tàu, quan lãnh-sự ngài lấy làm tiếc lắm. Tàu đã kéo còi chạy xa, mà ngài vẫn còn đứng ở trên bến tàu, trông theo hồi lâu không chớp mắt.

Khi tàu về đến bải-khẩu nước Anh, viên thuyền-chủ liền đem việc Tư-đức thoát nạn lên trình với quan Hữu-tỷ, quan Hữu-tỷ vừa mới tuyên ngôn thì báo-chí trong nước tức thì truyền bá, đến khi Tư-đức lên đến trên bộ thì cái tin mình thoát nạn cả quốc đã biết cả rồi...

(*Còn nữa*)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
MẠ VÀNG
Máy mỏ-neo,
18 nhân-kính
Mặt số kim có chất đạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Beri, — HANOI
2009

CHÈ ĐẦU-XUÂN

金泰正號
獅子名茶

Bản-hiệu đến 16 annam lại có mấy thứ chè chính-hiệu thượng-đẳng vũ-y-sơn-chà sang, liên-tâm, ô-long, được nước, nhưng lại được hương, để bán hầu các quý-khách, các thứ chà danh như sau này :

Kim-thái, Công-thái,
Lâm-mậu, Như-ý,
Ngũ-phúc, Minh-thái,
Tam-nguyên, Tam-hỷ,
Thiên-thái, Kim-mậu.

Những thứ chè này rất tốt, giá lại phải chăng. Xin mời các ngài lại mua giúp cho, chúng tôi lấy làm đa tạ.

KIM-THÁI
HANOI : Rue des Cantonnais N° 3, Téléphone 480.
HAIPHONG : Rue Chinoise N° 140 Téléphone 272.
2101

HIỆU
MINH-DƯƠNG
VẬT-CHẤT TỔNG-CỤC
của Bông pháp Yên-thảo công-ty
CHUYÊN BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ
CÁC THỨ THUỐC LÁ VÀ XÌ GÀ
Giáo phố hàng Gai số 83

AI MUỐN CÓ NƯỚC XUỐI VỊ CHY NGAY Ở TRONG NHÀ

Ai cũng biết rằng nước xuối Vichy có những tính chất gì, và nước ấy dùng được những việc gì, đau vị, đau thận cùng về sỏi bệnh khác nữa, dùng nước ấy công-hiệu lắm.

Nhưng đến tận xuối ấy mà phục-thuốc thì tốn kém lắm, vì vậy hiệu bào chế Montès, NHÀ BA CHUÔNG có buôn thứ muối Sels Vichy có thứ chai lớn, có thứ chai nhỏ, chỉ bỏ mấy thìa con muối ấy vào một lít nước đun rồi thì có nước Vichy mà dùng, chẳng tốn kém là bao.

Nên đến hiệu bào chế NHÀ BA CHUÔNG, mà mua muối Sels Vichy.

phần của đứa có tử hễ nó thành gia thất lại về phần nó cả, hỏi vậy mà nay tiếng này mai tiếng nọ, muốn bỏ được vợ mà tiền của khỏi mất cho nên đến nỗi ngày nay mới có chuyện om cháo thuốc độc này. Nhân tình điên đảo thay !!!

BÌNH-ĐỊNH

Tòa Bưu-chính mở rộng

Xưa nay ai đã từng tới nhà giây-thép Qui-nhân thì cũng phàn nàn rằng : chốn tỉnh thành lớn, công việc nhiều, mà sao phòng điện-báo rất nhỏ hẹp ; lắm khi kẻ có việc tới lui không chỗ chen chân, hàng hóa gửi vô, lãnh ra không chỗ mà để, thật là bất tiện nhiều bề.

Nay nhà nước đã lập một cái lầu hai từng, rộng rãi thênh thang ; từng trên thì ông chủ ở, còn cả từng dưới là phòng điện báo. Công việc đã làm xong, chỉ còn đợi khô ráo thì dọn ngay. Nhà này cũng gần bên tòa điện báo cũ.

Sở y-chính một ngày một to. — Sở nhà thương Qui-nhân bấy lâu cũng chật hẹp, lắm khi không đủ chỗ cho bệnh-nhân nằm, nay đã lập thêm được hai nhà bệnh mới, một nhà cho đàn ông, một nhà cho đàn bà ; hai nhà này đều là chỗ nằm chịu tiền cả, nhà cao ráo, rộng rãi, sạch sẽ. Giá tiền thêm lên một ngày là năm các. Còn các nơi cũ thì làm chỗ thí hết.

Hiện nay còn đang lập nhà ở cho các viên lông sự nhà thương nữa. Công việc hãy còn nhiều ; thế lắt sở y-chính sẽ chiếm một phần đất rất rộng trong châu thành vậy.

Chết vì bị rắn lục cắn. — Người thợ mộc làm việc tại trường Pháp-Việt mới ở Qui-nhân đang lúc dọn dẹp hót rác ngoài vườn, thì bị rắn lục cắn nơi bàn tay phải ; vào nhà thương thì chết.

Một việc rủi ro. — Hôm 18 Mai này, tiệm khách Đại-hưng tại Qui-nhơn, có thuê một người thợ-thiếc tới hàn mấy cái thùng sắt tròn, để đựng dầu phụng.

Tên thợ đã hàn sửa được mấy chục cái rồi ; sau hết có một cái thùng nguyên trước đã đựng thứ rượu-mạnh để thấp (Alcool à brûler) mà đã hết rượu từ năm ngoái ; tiệm chủ lấy ra đưa cho người thợ hàn ; cũng ngờ là rượu hết để lâu không phải sợ chi. Người thợ cũng yên tâm lăn thùng ra mà hàn sửa. Thùng có lỗng một tí ở phía trên nắp, thợ để thùng đứng, cậy một người đỡ thùng ; còn mình thì đổ than lửa lên trên nắp thùng thổi lên cho nóng để hàn.

Đang để miệng thổi, lửa vừa nóng, bỗng nghe tiếng nổ rầm, người trong nhà đặt mình chạy lại coi, thì thấy nắp thùng bựt ra, người đỡ thùng bị thương nặng nơi tay, còn tên thợ ngã nhào ra bất tỉnh, coi lại thì bị nắp thùng nổ đánh vào mặt, bể tròng con mắt, dập nát cả óc, tức tốc đem vào nhà thương, thì người thợ đã chết rồi. Đáng thương thay !

Nghe đâu vì trong thùng hãy còn sót chút cặn rượu, cho nên vừa hắt hơi lửa thì bốc lên mạnh lắm cho thùng phải nổ.

Việc rủi ro này có báo sở cẩm xét, và đã nhận là việc rủi, nên cho mai táng khỏi thì, và chủ tiệm cùng sẵn lòng giúp khỏi chủ số bạc là năm chục đồng.

PHAN-THIẾT

Vì ăn đạo vô tình. — Hôm 16 Mai rồi đây tại Phan-thiết có xảy ra một sự rủi ro về việc súng ống làm hại hết một mạng người. Vốn là ông Pomaret có mướn một người bồi tuổi trẻ mới 16 tên là Lê-văn-Luông. Bữa đó ông mắc đi khỏi nên biểu Luông ở nhà coi chùi súng ống cho sạch sẽ. Chủ đi bỏi ở nhà lo làm phận sự, lấy 2 cây súng ra lau chùi rồi đem vô cất lấy 2 cây khác ra lau nữa. Một cây thời mang nơi vai còn một cây thì cầm. Khi tới phòng chánh có Nguyễn-thị-Út 32 tuổi cũng bồi ở cho ông Pomaret. Thị nấy đứng ước mặt tên Luông cách chừng 1 thước tây. Đương nói chuyện qua lại thình-lình súng phát nổ đạn trúng nhằm bắp đùi của thị Ú rất nặng té xiêu xuống đất. May cho đứa con nhỏ của thị Út đương chơi trong góc ngay đó khỏi bị đạn trúng.

Lật đật chở thị-Út vào nhà dưỡng đường cứu cấp, nhưng mà bịnh thế rất nguy, nên cách vài giờ sau thì chết. Thương thay !

Bắt Luông tra hỏi thì nó khai rằng lúc nó cầm súng cũng tưởng như hai cây trước nên bỏ đạn có, rồi sao trong lòng có đạn để sẵn nên mới ra cớ đổi như thế.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Sự rủi ro ghê gớm. — Tại đường Richaud, hôm 22 Mai lối 5 giờ, xe hiệu E. L. G. 2, Fial, của M. Gay, ở Thủ-dầu-một về, đi đường Verdun queo qua đường Richaud. Xe ấy tên Ng-v-Cai, coi bánh, trên xe thì có ông Morel và một ông nữa làm việc hãng L. Jacque.

Khi xe tới ngã tư Paul-Blanchy và Richaud, thì tên sô-phơ muốn tránh xe điện nên sang số cho chạy mau chút.

Khi xe queo qua Richaud, thì sô-phơ thấy trước mặt cách 10 thước, có một con ở gái dắt 2 đứa nhỏ.

Hai đứa nhỏ này đe sanh đôi, tên là René Pierre và Louis Heloury, con của ông Louis Héloury đã qua đời, khi sanh tiếng ông có mở một cửa hàng tại đường Charner.

Hai đứa nhỏ này ở trong trường nữ-học đương mới về, đi với con ở tên Ng-thi-Lé.

Thằng René Pierre, liến hơn, đi thì no đạm chưn đâm cẳng, ngã nhơn lăm.

Khi sô-phơ ngó thấy xa xa thì có túc kèn cho nó hay, thì sô-phơ thấy đường trống, thả xe mau chút. Dè đâu thằng René buông tay con bồi, đâm đầu chạy ngang đường.

Sô-phơ thấy vậy làm sao mà tránh cho kịp, bèn bẻ tay bánh qua tay mặt, bị trớn nên xe nhẩy lên lề, đâm đầu vô vách tường nhà người ta. Tuy vậy mà vô ích, vì thằng nhỏ bị bánh sau cán ngang mình nó.

Tên linh Minh, ở hộp cái thấy vậy chạy lại bồng thằng nhỏ lên đem về hộp. Lúc đó nó ngất ngư.

Ông thầy thuốc Bigot hay như vậy bèn chạy lại cứu đứa nhỏ, ông bồng lên xe hơi chạy về nhà. Coi lại thì thằng nhỏ bể đầu, và bình nhiều chỗ, nên một lát lối 10 phút thì nó chết.

Ông có có lại đó làm biên-bản thì tên sô phơ trốn đâu mất.

Chỗ linh đi bắt nó bỏ khám. Sáng lại hỏi nó, thì nó nói lúc đó nó chạy về báo chủ nó là M. Gay hay. Rủi M. Gay đi khỏi, nên nó không dám trở lại chỗ đó.

Theo chứng nói thì xe chạy không mấy mau, lối 15, 20 cây số một giờ.

VĨNH-LONG

Vô ý thụ hại. — Đinh-văn-Quan 65 tuổi ở trên thang thọc cau, khi buông cau rơi xuống sợ đè rớt xuống đất rụng hết, nên buông cây cau-liềm thò tay vớt bắt buông cau. Rủi thay cây cau-liềm lại ngã trở vô mình nên giựt vai tên Quơn xé đứt từ vai xuống tới vú. Lập tức người ta chở tên ấy vào nhà thương mà bó rịt. Hiện nay còn nằm nơi dưỡng-đường.

Quí-khách cần việc gì ?

Đem công cuộc của mình đặt làm một công-ty vô danh dư ?

Thu xếp việc buôn-bán của mình dư ?

Lập sổ-sách buôn-bán dư ?

Tìm một người kế-nghiệp hoặc một người chung-phần dư ?

Quý-khách ở đâu, tôi cũng đến được.

Cái giá của tôi rất phải chăng.

P. Em. VALETTE
GIÁM-ĐỊNH KẾ-TOÁN
7, Boulevard Armand Rousseau, 7
HANOI

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ rượu vẽ những hình tự, làm trò cười cho trẻ-con và người có tri khôn thì không ai có thể tin được !



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, nhãn-hiệu Khải-đình thứ ba, tòa Nội các phòng lợi châu phê rằng :

Chiếu nạp đại-dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã tường ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thì giữ cho qui dược phòng chế-ông để lộ thanh-giá.

Khâm thử.

欽此

嘉有效特
予製製賜
准補陽定
行滋精神
銷腎經內
此示氣六
內務府用
務府員外
員外郎
郎

NHÀ BA-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những buổi giời mới nóng bức này, người ta hay sinh ra bệnh xấu máu, cùng nhiều chứng ở dấy mà ra nữa.

Thuốc Hémostyl Roussel có mãn ngựa tươi, lấy trong lúc ngựa đương sức mạnh khỏe.

Mỗi ngày nông một ống thuốc với một cốc nước, thực là một vị thuốc bổ rất khỏe. Những người phải dùng nó mới khỏi, nông thuốc :

Hémostyl Roussel
AMPOULES

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 28 Mai 1924
TUẦN TY
(Sự tích ông Chu-mãi-Thần)

Tối thứ năm 29 Mai 1924
ĐỨC MẪU ĐỀN SÒNG

Bắt từ chi nhất giã.
Giáng sinh thứ nhị yên.
Thanh danh chuyện Việt địa.
Uy pháp chấn Nam thiên.

Hiệu Bào-chế trung-ương Vân nam
Chỉ-điểm ở HỒ KOW
gần LAO-KAY
BÁN BUÔN CÁC THỨ THUỐC
Giá bán phải chăng
Các tỉnh gửi mua cũng được
3843

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; tư sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trẻ-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem tiếp theo ở trang [illegible] để biết nữa.

PHOSPHATINE FALIÈRES
Bà có tánh dưỡng như sữa, mà lại ngon ngọt, để ăn
Dùng nuôi con nít và để dưỡng những kẻ tỳ vị yếu.
Phải đòi cho thiệt hiệu **Phosphatine Falières**



Coi chừng kẻo lầm đồ giả-giả, bắt chước theo hột thần-biện
PHOSPHATINE FALIÈRES
Hột này bán cùng xứ tại PARIS thì ở đường de la Tacherie, môn bài 6

KEM BERTHUIN
HIỆU
Pachod Frères & Cie
2080

Số 46

Ngũ mỹ Tái-sinh-duyên

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Phùng-hức nghe nói, sợ lạy mà rằng :

— Ân-nhân ơi ! xin ân-nhân cho *Phùng hức* này được lạy tạ.

Lý khôn đỡ dậy mà bảo rằng :

Bất tất phải như thế ! Bây giờ đã gần sáng, nên mau mau trốn đi. *Phùng-hức* vừa toan quay đi thì lại gọi *Lý-khôn* mà hỏi rằng :

Ân-nhân ơi ! Bây giờ ân-nhân nhà tôi thì về nói với chủ-nhân ra làm sao ?

Lý khôn nói :

— Ở đời sao lại có người thật-thà đến như thế. Tôi thà tiên-sinh tắt chủ-nhân không bằng lòng, khi nào tôi còn dám về

Lý khôn lại bảo *Phùng-hức* rằng :

— *Phùng* tiên-sinh ơi ! Đây không phải là nơi nói chuyện. Trời đã sáng rồi, tử-thi thừa sai-nhân nằm ở bên đường, ở có người trông thấy thì tất sinh chuyện, ân là để tôi đem tử-thi kéo vào trong rừng, rồi sau sẽ cùng tiên-sinh giải bày mọi nỗi.

Nói xong, tức-khắc chạy đến kéo tử-thi *Tiêu-thăng* đem vào quá phía trong khu rừng, lại dở tìm lấy đao công-văn, rồi chạy ra bảo *Phùng-hức* rằng :

— *Phùng* tiên-sinh ơi ! mau mau đi theo tôi !

Phùng-hức nói :

Ân-nhân ơi ! Khi trước tôi bị tra-tấn, bấy giờ vẫn còn đau-đớn, không thể đi nhanh được !

Lý khôn bất-đắc-dĩ phải lấy tay cặp *Phùng-hức* rồi chạy thẳng một mạch thật xa. Khi đi đến một cái làng nho-nhỏ kia, mới buông để *Phùng-hức* xuống đấy.

Lý-khôn nói :

— *Phùng* tiên-sinh ơi ! chỗ này vắng vẻ, để tôi đem sự tình *Hoa tướng-phủ* mà nói cho tiên-sinh nghe. *Hoa-văn-phương* lập mưu hại tiên-sinh, mới bảo tôi giết chết con nữ-tỳ *Xuân-anh* mà buộc tội cho tiên-sinh đó. *Hoa - văn - phương* chỉ vì muốn lấy nàng *Nguyệt-anh* mà cố tình nói với quan Đô-đường tra-tấn tiên-sinh, kết thành tử-tội, lại cưỡng bách *Nguyệt-anh* phải kết duyên cùng *Hoa-văn-phương*. May nhờ các sinh-viên và các nhân dân kéo đến đình hạn Đô-đường xin cho *Tôn tri-bộ* xét lại cái án ấy. Bởi vậy tiên-sinh mới khỏi chết mà được đi đây. Sau *Hoa-văn-phương* lại sai *Hoa-năng*...

Lý-khôn nói đến đấy thì nín lặng.

Phùng hức nói :

— Ân-nhân ơi ! sao ân-nhân lại không nói nữa ?

Lý-khôn nói :

— Nếu tôi nói ra, sợ tiên-sinh đau lòng !

Phùng-hức đáp rằng :

— Xin ân-nhân cứ nói !

Lý-khôn nói :

— *Hoa-văn-phương* lại sai *Hoa-năng* đem cỗi khô và các vật dầu-hỏa đến chất ở xung-quanh nhà tiên-sinh, rồi phóng-hỏa đốt.

Phùng-hức, vội-vàng hỏi rằng :

— Vậy thân-mẫu tôi cùng mọi người trong nhà có trốn ra được không ?

Lý-khôn lắc đầu mà rằng :

— Cả nhà không một người nào trốn thoát, lệnh-đường cũng bị chết cháy rồi !

Phùng-hức kêu lên một tiếng mà rằng :

— Trời ơi ! Sao lại đến nỗi nước này !

— Nói xong, tức thì lăn ra mà chết ngất đi ! *Lý-khôn* luống-cuống không biết làm thế nào, vội-vàng ôm chặt lấy *Phùng-hức*. Hồi lâu, *Phùng-hức* mới dần dần tỉnh, rồi nói :

— Thân-mẫu ơi ! Vì con để lụy đến thân-mẫu ! nỗi thảm-tử này, khiến cho lòng con xiết bao đau-đớn. Trời ơi ! Tôi thật là một kẻ đại-bất-hiếu mà trông thấy ai ! Cái tội đại-bất-hiếu của tôi, biết bao giờ rửa cho sạch được !

Nói xong, chạy lại một gốc cây lớn, toan đập đầu tự-tử. *Lý khôn* ôm chặt lấy mà bảo rằng :

Phùng tiên-sinh ơi ! Tiên-sinh chết đi đã đành, nhưng đại-cừu chưa báo thì khi xuống suối vàng, con mặt-mũi nào mà trông thấy lệnh đường.

Phùng-hức liền khóc òa lên, rồi nói :

— *Hoa-tặc* kia ! ta cùng mày có thù-oán gì mà mày nỡ hạ độc-thủ hại ta đến như thế !

Nói xong, lại nức-nở khóc hoài.

Lý-khôn khuyên-giải mà rằng :

— Bây giờ khóc cũng vô-ích ! Vừa rồi tiên-sinh hỏi tôi khi về nói với chủ-nhân thế nào, nhưng tiên-sinh nên biết cho rằng hắn là một người gian-ác, khi nào tôi lại còn về. Nhà tôi nguyên ở huyện *Dương-khúc*, thuộc tỉnh *Sơn-tây*. tôi sẽ tìm về nhà tôi vậy. *Phùng* tiên-sinh ơi ! tôi chắc tiên-sinh tiền lương không sẵn. *Hoa-văn-phương* cho tôi 50 lạng bạc để theo giết tiên-sinh, nay tôi lại xin tặng tiêu-sinh số tiền ấy để làm tiền lộ-phí

Nói xong, liền cầm gói bạc trao cho *Phùng-hức* mà bảo rằng :

— Thôi, tôi xin đi !

Phùng-hức thấy *Lý-khôn* có lòng nhân-nghĩa như thế, vội qui xuống lạy mà thưa rằng :

— Ân-nhân ơi ! Ân-nhân thật là một bậc cha mẹ tái-sinh ra *Phùng-hức* này ! *Phùng-hức* này chẳng làm gì nên thì thôi, nếu trời kia có mắt, mà cho *Phùng-hức* này được xuất đầu lộ diện thì cái ơn sâu ấy quyết không bao giờ dám quên.

Phùng-hức lạy được mấy lạy thì *Lý-khôn* đi đã cách xa hai, ba dặm đường. *Phùng-hức* cầm lấy gói bạc trên tay, như đại như ngây, vừa lũng-thũng đi vừa sụt-sùi khóc.

Lại nói chuyện thì-thế *Tiêu-thăng* ở trong khu rừng, được hơn 10 ngày, gió tanh xông mũi, khiến cho khách qua lại, ai cũng lấy làm kinh ngạc.

Đến khi tìm thấy thì-thể, dân sở-tại phi báo quan huyện *Đào-nguyên*. Quan huyện về khám-nghiệm, không biết là người ở đâu, vì có gì mà bị giết, đành phải cho đem mai-táng.

Lại nói chuyện *Ngụy-lâm-xuyên* ở dưới thuyền, giục thuyền đi mau. Khi tới *Kim-lăng*, vào một nơi nhà trọ. Sáng ngày hôm sau, tìm đến một cửa hàng tắm. Người chủ hiệu thấy khách lạ đến, vội-vàng chạy ra nghênh tiếp, pha trà mời uống.

Trong khi uống trà, người chủ hiệu hỏi rằng :

Chẳng hay qui-khách người ở đâu đến ? tôn-tính là gì ?

Ngụy-lâm-xuyên nói :

Tôi nguyên họ *Ngụy*, người ở *Chiết-giang* ! Dám hỏi chủ-ông đây tôn-tính là gì ?

Người chủ-hiệu nói :

— Chúng tôi họ *Cao* ! Xin hỏi tiên-sinh đến đây có việc chi ?

Ngụy lâm-xuyên nói :

— Chúng tôi đến đây để mua các thứ gấm vóc, nghe nói qui-hiệu hàng tốt giá hạ, cho nên phải tìm vào.

Người chủ hiệu nói :

— Vâng ! Xin mời tiên-sinh đi xem các thứ gấm vóc.

Nói xong, đứng dậy đưa *Ngụy-lâm-xuyên* vào nhà trong, giở các thứ gấm vóc cho xem. Có-kẻ bột một thôm hai, giờ lâu định giá cộng là 2.450 lạng bạc. *Ngụy-lâm-xuyên* vì ngày hành-sinh chẳng đã đem tiền tới nơi, cho nên nóng-nảy muốn về cho chóng.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Ở xứ này người ta hay táo lắm, mà táo thì hay sinh ra bệnh; như nhức đầu, đầy bụng, ăn không ngon miệng và có khi lại sinh ra sốt nữa.

Buổi sáng nên uống một viên thuốc này, thực là một thứ thuốc nhuận-tràng rất tốt; thuốc này là thuốc:

PILULES DEHAUT

BÁN ĐỒ

Có một bọn đồ bãi còn mới muốn bán: 1 bureau gu 15 p. — Meubles modernes, laqués rouge et noir, 5 pièces 25 p. Sa le à manger 45 p. — Grande armoire à glace, laquée blanc 60 p. Coiffeuse 15 p. — Table à ouvrage gu 15 p. — Armoire penderie 10 p. - Table de nuit e. 2 chaises 6 p. — Table toilette 5 p. — G and filire à bougies 30 p. — Fauteuil Moriiz 10 p. — và garde-manger, broc et seau penderie, commode.

Hỏi tại số nhà 7, con đường Pavie Hanoi. 3846

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống Chủ-nhật, thứ năm nào cũng để bán từ tám giờ sáng.

CÁO-BẠCH

Nay bản-hiệu thu-trung thời còn lại ít nhiều hàng tạp-hóa (hàng Tàu, làng Tây), đồ sứ, đồ cổ, v. v. định đem ra bán giá rẻ.

Thật là một dịp đặc-biệt, các quí-khách có lòng chiếu-cố, xin gì ngọc đến bản-hiệu ngay, kẻo mà hết mất.

QUẢN-ON-LONG
N° 8, Rue des Cantonnais
HANOI
3844

PHẨM,

một vật gì ai ai cũng lạc-dụng, chắc hẳn là có giá-trị.

NHƯ,

chè **NINH-THÁI** của bản-hiệu cũng nhiều Ngài chiếu-cố, vì nó là thứ chè ngon hơn cả, nên các Cụ tín-dụng cho đã lâu nay. 2128

Bệnh hen

Dùng thuốc mới và thuốc xịt rất chóng nở và chóng chữa. **ESPIC** 2 C.C. một hộp. Bán tại tất cả các hãng Bào-chế và tại phố St-Lazare, số 20, Paris. Nên nhận cho kỹ J. ESPIC ở trên nắp chai.

TAM-TÍNH-Y-QUÁN

Phố Mã-mây, số 91 — Hanoi.

TAM-TÍNH-Y-TÔN
Phố hàng Giầu, số 35 — Namdinh.

Ai có bệnh nên biết hiệu « TAM-TÍNH Y QUÁN » phố Mã-mây, số chữ 91.

Hiệu tôi có thầy thuốc mạnh-bệnh cần biết dịch dụng đúng, hoàn toàn cao đơn chế luyện tinh tế, chữa đủ các bệnh, đầu bệnh nặng, bệnh lâu chữa khỏi được nhiều. Xa nói viết thư về kể bệnh, bản-hiệu gửi thuốc xuống ngay, theo cách « Linh hóa giao ngân » nghèo cũng quá không tiền, xin thuốc cũng cho.

Các thứ thuốc đặc-biệt rất thần-hiệu ai uống cũng khỏi:

Các chứng cảm sốt ho, sốt rét, đau bụng, nhức đầu, thổ tả, không có bổ-hồi, mê sảng, nói nhảm, liên miên, bất tỉnh, bổ-hồi vong dương, đầu nặng, chân lạnh, thịt xương đau mỏi, ngày cấp, mỗi hộp 1 p.80.

Bạch trọc, dương mai, hạ cam, tràng, lậu, mỗi hộp 1 p 00. Sáu thứ 5 p.50, thuốc thứ 6 p.10.

Bổ dụng nông tinh, di tinh, lậu tinh, hoàng tinh, mỗi hộp 1 p.00, một năm 5 p 00.

Đau bụng, đau lâu, kinh niên, ho lao, đờm suyễn, bất-toại, phổ những cả trong, một hộp 1 p.00, một hộp 5 p. 00.

Đàn bà kinh nguyệt bất điều, huyết hư, huyết đau, khí hư, bạch đới, hoặc kinh thấy ra nhiều hoặc đau bụng, nhức đầu, đau xương, không đẻ, sau đẻ không nuôi, mỗi hộp 1 p 00, một năm 5 p 00.

Bổ dụng huyết, ly huyết, tiện huyết mỗi phương 0 p 50.

Trẻ con sốt ho, kinh dớn, suyễn là ỉa, ram kêu mọc, đau mắt mùng mủ, là cả 6 p 50, lớp nhớn 1 p 00.

TAM-TÍNH-Y-QUÁN
Phố Mã-mây, số 91 — Hanoi.
TAM-TÍNH-Y-TÔN
Phố hàng Giầu, số 35 — Namdinh.

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET
là một vị tinh hảo không có pha chế nhiều môn
mỗi hoàn 0,50 cgr (uống từ 3 đến 8 hoàn trong 24 giờ)
TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẠT-LÉO VÀ GẦN CỐT
THUỐC PHÁP — Trữ tại: 6, Rue de Pas-de-la-Mule, PARIS — Ở PHÁP QUỐC LẠM
Cũng có bán tại: Hanoi P.H. CHASSAGNE, Pharm.-Hải-phòng, L. BOUCHET-HUMBS, Pharm., và các hiệu bào-chế khác.

ŒNO KOLA COCA

RƯỢU BỔ
滴 加

J. BLANC (*đệ nhất hạng bào-chế*)
Ông L. BLANC (*người sáng-nghiệp*)
KANSAI (Nhật-Bản)
chế ra
Giá bán 2$40 một lít

Một ngày hai lần trước bữa cơm, thì uống một cốc con

Bán tại: Hiệu Bào-Chế J. BLANC
35 phố Trang-tiền (Rue Paul Bert) Hanoi
1203

RƯỢU NHO J. K. WATSON

Là một thứ thuốc bổ mạnh nhất, cái phép chế thuốc này khảo-cứu đã lâu năm, và cái cách làm, lại tinh-vi cẩn-thận, nên thuốc này là một thứ bổ mạnh nhất.

Những khi cơ-thể cần dùng phải bổ dưỡng rất mạnh, thì dùng thuốc này chắc và nhậy lắm.

Bệnh huyết suy bệnh gân yếu, bệnh ghịp, bệnh sốt rét rừng, v. v.

Uống một cốc nhỏ (liqueur) hai mươi phút trước hai bữa ăn chính.

Giá bán: 2$50 một litre

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thứ thuốc này để trong ống, giữ được lâu không hỏng, các nhà dùng tri-não nhiều, mà phải bệnh đau gân cốt nên dùng.

Đàn bà đau gân cốt cũng nên dùng.

Thuốc này có tiếng đã lâu.

Trị bệnh đau gân, nhức đầu, đau xương rất tốt.

Uống luôn mấy ngày, mỗi ngày 2 hay 3 viên thuốc:

CACHETS
du Dr Faivre



Hiệu GIU-ICH của la Compagnie CHU-VAN-MINH ở Haiphong, đường Sadi-Carnot, số 115 có nhà in ở nhiều đâu và chế các thứ sơn tây đủ các màu đặt dấu CON GÀ VÀNG.

Sơn rất tốt, giá bán phải chăng, xin đồng-bào chiếu cố nội hoa, cứ viết thư cho bản hiệu lấy mẫu, sẽ xin gửi biếu ngay. 2035

MỚI SANG NHIỀU

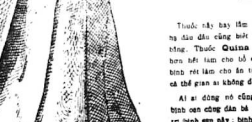
Chạo xe — Nan hoa — Vòng bánh
Vải cà-cuống lợp mui — Cao-xu hơm và Cao-xu đệm, vân vân...

Hỏi giá tại Bản-hiệu

SOCIÉTÉ FRANÇAISE DE TRANSPORTS
SOCIÉTÉ ANONYME AU CAPITAL DE 1.200.000 FRANCS
7, Boulevard Bobillot, Hanoi 2027

GƯƠNG ĐEO MẮT

Đồi-mồi gọng vàng 1$70



Gọng toàn đồi-mồi 1$00

Hộp đựng gương bằng aluminium giá 0$50

Bán tại hiệu: **LY-SENG-BAO**, 42, Hàng Bồ, Hanoi
Gương này cốt bán rao hàng 2052

RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TĂNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RẾT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng trong thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hơn nữa. Thuốc **Quina Laroche** là thuốc hay hơn hết làm cho bổ sức lại, bổ tăng phủ, trị bịnh rét làm cho bổ tiêu, thuốc đó lấy làm hay và thế giới ai ai không đều quen dùng.

Ai ai đông nó cũng đông, những là người bịnh con cũng dân bà hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư huyết yếu đuối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu đuối, bổ trợ hoa, bổ cẩm mạo tỏ ngực, rất hay cho trẻ con trẻ rẻng, trẻ trở trong ít vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc **Quina Laroche** đặng.

Con nít huyết suy và con gái lớn đang lớn cũng đều bổ kể khi lúc sanh sáng, cũng như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc **Quina Laroche**.

Những người nào ở xứ hay có thấp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Chẳng những bịnh nó trở tới mà thôi con lại tuyệt sau trong mình mạnh khỏe, tăng thêm sức lực, ăn uống ngon cơ chẳng và chẳng ra giảm nếu thuốc đó rằng: Nước ngọc khanh của Thánh-tán chế ra (Liqueur de Jade) lời xưa ngỏ con người Tàu cho những thứ thuốc trị bịnh hay hơn hết thảy không thuốc nào bằng.

Từ tôi chúng ra bán thuốc **Quina Laroche** thì chúng ta có đông cả vạng giấy những và cho ơn của mấy người bịnh và giá vạng giấy của các quan trọng ý khác nông lòng ta.

Bất lại thuốc nước **Quina Laroche** là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu **Quina Laroche** phải uống tỏ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Cần muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước cơ rét 1 giờ rưỡi, rồi ấy ly chót uống trước cơ nữa giờ.

Thuốc **Quina Laroche** thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà nóng cho đỡ khát.

COMAR VÀ CÔNG-TI
ông thầy bào thuốc hạng nhứt tại Paris.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

(HIỆU GÓ-BA CŨ)
RUE PAUL BERT, HANOI

Từ ngày thứ hai 2 Juin đến hết ngày mồng 10:

Bán hạ giá rao hàng

Nước hoa — Đồ rửa ráy — Quần áo mặc trong — Các thứ mũ
Các thứ giầy — Giầy bút — Đồ làm ảnh — Các thứ kính
Các thứ điếu — Đồ dùng trong nhà — Khí-giới
Các thứ đèn — Các đồ vệ-sinh

TẠI CHỖ BÁN VỊ ĂN

Bán rao hàng: Vị ăn thức uống; Rượu vang ngon; Các thứ rượu khai-vị và các thứ rượu mạnh

Việc bán rao hàng này, là cốt để các bạn hàng sắm-sửa, đi nghỉ mát các nơi cho tiện

XEM CHƯƠNG-TRÌNH. — XEM GIẤY RAO HÀNG

BOITE POSTALE N° 40

Adr. Tél.: MAGARÉUNIS — Téléphone N° 126

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Sự nóng buốt ở bệnh lậu thường hay làm cho *ăn ở* trong đường tiểu-tiện, bàng quang, quá thận chậm cho mụn mọc lên ở các cơ-quan ấy nữa. Vậy thì thực là khó chữa cái bệnh nóng buốt mà để ỉm chậm vào các cơ quan ấy, song dùng thuốc *Santal Monal* thì thực là để khỏi, vì thuốc này điều-trị ở trong, khi nống vào thì làm lẫn với nước tiểu mà thành ra xanh và rửa rảy những vật bẩn để sinh ra bệnh sự nóng buốt.

Khi mới bắt đầu có mủ mà đông ngay thuốc *Santal Monal* thì hết đau đớn, bớt sưng, hết buốt, và không cho tăng bệnh lên được nữa. Phải nên biết rằng vì sự nóng buốt thường hay sinh ra đau ngao-hành, bàng quang, quá thận, và chuyển sang các cơ quan khác mà có thể sinh ra bệnh nặng được. Thực như vậy, cái sự nóng buốt ấy lại cần chuyển sang chân-huyệt, lần sang qua thận mà sau lại nhân lên đến tâm can tỳ phế được nữa.

Vậy thì khi mới bắt đầu có mủ phải nên uống mà nhớn ngay bằng thuốc *Santal Monal*, như thế mới có thể khỏi hẳn được, mà không hại gì đến sức khỏe cả, và mới có thể *ngăn trước khỏi được*.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả. 2056